TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2024/HS-ST
Ngày 16/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bé

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2024/QĐXXST-HS ngày 19/11/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương H; giới tính: nam; tên gọi khác: không; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1993, tại: thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nơi thường trú: Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q; Chỗ ở: Số 20 Phan P, Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q; Con ông: Trương C (sinh năm 1965), con bà Nguyễn T (sinh năm 1974), cùng trú: Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con đầu. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 27/6/2020;

- Ngày 19/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 29/10/2022;

Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 20/12/2007 bị Công an phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt cảnh cáo;

- Ngày 31/5/2009 bị Chủ tịch UBND phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ ra Quyết định giáo dục tại địa phương về hành vi Gây rối trật tự công cộng;

- Ngày 06/11/2009 bị Chủ tịch UBND thành phố Tam Kỳ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng, đã chấp hành xong;

- Ngày 25/4/2016, bị Công an phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "bắt bị can để tạm giam" từ ngày 20/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ. Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương H: ông Trương C, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn T, sinh năm: 1967, cùng địa chỉ: Số 20 Phan P, Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Ông Trương C vắng mặt; bà Nguyễn T có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Xuân B - Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q. Có mặt

- Bị hại: bà Lê Thị L, sinh năm 1974, địa chỉ: thôn P, xã T, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1972, địa chỉ: khối phố H, phường H.H, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Bà Thị P, sinh năm: 1989,địa chỉ: khối phố 02, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

- Người chứng kiến:

+ Ông Trương Văn Đ, sinh năm: 1962, địa chỉ: khối phố 01, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966, địa chỉ: khối phố 02, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương H có 02 tiền án: ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; ngày 19/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo đã "*tái phạm*", trong thời gian chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Lúc 10 giờ 10 phút ngày 19/4/2024, bà Lê Thị L (sinh năm 1974, trú: thôn P, xã T, thành phố K, tỉnh Q) đang bán trái cây tại vỉa hè đường B, thuộc Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q, thì Trương H đến nói với bà L "*bà có trả cây dù cho tôi không, bà mà không trả tôi sẽ giết bà*". Bà L không có phản ứng gì nên H đi đến chỗ bà L đang ngồi, H lấy 01 (một) con dao (kiểu dao Thái Lan dài 32cm, bảng rộng 4cm được chia làm 02 phần, cán bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 21 cm trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI) để trên xe trái cây. H đến sau lưng bà L rồi kề dao vào sau gáy bà L. Bà L hoảng sợ vùng dậy chạy, H dùng tay trái của H nắm lấy cánh tay phải của bà L, tay phải cầm dao cắt một cái vào mu bàn tay phải bà L gây rách da, chảy máu. Sau đó, bà L được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q điều trị vết thương. Chiều ngày 19/4/2024, bà L làm đơn trình báo sự việc đến Công an thành phố Tam Kỳ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 282/KLTTCT-TTPY ngày 07/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của bà Lê Thị L:

- Sẹo kích thước nhỏ mu bàn tay phải, tương ứng khớp bàn ngón IV.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thị L tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm).

Tang vật, phương tiện tạm giữ:

- 01 (một) con dao (kiểu dao Thái Lan dài 32cm, bảng rộng 4cm được chia làm 02 phần, cán bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 21 cm trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI);

- 01 áo thun màu xanh có viền trắng trên vai;

- 01 quần Jean màu xanh;

- 01 mũ vải màu đỏ.

- 01 USB màu đen hiệu Kingston, bên trong có chứa video ghi lại việc đối tượng dùng dao gây thương tích xảy ra vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 19/4/2024 tại vỉa hè đường B (phía trước Miếu Bà) thuộc Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 1179/KLGĐ ngày 10/7/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung, kết luận tình trạng tâm thần của Trương H như sau:

- Trước thời điểm gây án:

+ Về y học: Ảo giác thực tổn do tổn thương não (F06.0) kèm rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý, chủ yếu đa dạng (F19.53).

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều kiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

+ Về y học: Ảo giác thực tổn do tổn thương não (F06.0) kèm rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý, chủ yếu đa dạng (F19.53).

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều kiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

+ Về y học: Ảo giác thực tổn do tổn thương não (F06.0) kèm rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý, chủ yếu đa dạng (F19.53).

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều kiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSTK - HS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Trương H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương H từ 24 đến 30 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trương H có luận cứ bào chữa: Thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức quy định của khung hình phạt bị truy tố.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố cũng như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị hại, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, bị hại không có yêu cầu bồi thường và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Trương H đã có 02 tiền án, ở lần phạm tội gần nhất bị cáo đã bị áp dụng tình tiết "Tái phạm", trong thời gian chưa được xóa án tích, vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 19/4/2024, tại vỉa hè đường B, thuộc Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bà Lê Thị L, nhưng Trương H đã dùng 01 (một) con dao (kiểu dao Thái Lan dài 32cm, bản rộng 4cm được chia làm 02 phần, cán bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 21 cm trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI - là hung khí nguy hiểm) cắt vào mu bàn tay phải của bà L gây thương tích tỷ lệ 01% (một phần trăm).

Đối chiếu kết quả tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trương H đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" với tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số 151/CT-VKSTK - HS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố đối với bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm và H quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Bị cáo Trương H có đủ nhận thức để biết việc cố ý gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại, nhưng bị cáo Trương H đã dùng dao 01 (một) con dao - là hung khí nguy hiểm) cắt vào mu bàn tay phải của bị hại gây thương tích tỷ lệ 01% (một phần trăm). Hành vi của bị cáo là xâm phạm đến sức khỏe người khác, gây nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình trạng bạo lực, bị cáo đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục tái phạm nhiều lần. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hành chính về nhiều loại hành vi khác nhau và hai lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản". Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lê Thị L không yêu cầu bị cáo Trương H bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao (kiểu dao Thái Lan dài 32cm, bản rộng 4cm được chia làm 02 phần, cán bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 21 cm trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI, H sử dụng con dao này để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, xác định con dao trên là của bà Lê Thị L, bà L không có yêu cầu nhận lại con dao này nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 áo thun màu xanh có viền trắng trên vai, 01 quần Jean màu xanh, 01 mũ vải màu đỏ là trang phục Trương H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB màu đen hiệu Kingston, bên trong có chứa video ghi lại việc Trương H dùng dao gây thương tích xảy ra vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 19/4/2024 tại vỉa hè đường B (phía trước Miếu Bà) thuộc Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q. Xét đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[2.6] Về án phí: Bị cáo Trương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Trương H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 20/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao, kiểu dao Thái Lan dài 32cm, bản rộng 4cm được chia làm 02 phần, cán bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 21 cm trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI;

+ 01 áo thun màu xanh có viền trắng trên vai;

+ 01 quần Jean màu xanh;

+ 01 mũ vải màu đỏ.

- Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án: 01 USB màu đen hiệu Kingston, bên trong có chứa video ghi lại việc Trương H dùng dao gây thương tích xảy ra vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 19/4/2024 tại vỉa hè đường B (phía trước Miếu Bà) thuộc Khối phố 2, phường H, thành phố K, tỉnh Q.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 11/11/2024).

2. Án phí: Bị cáo Trương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Quyền kháng cáo: những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh, thành phố;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Bé